



Tuần 40 (28/9-02/10)

BSC WEEKLY REVIEW

***Giao dịch thận trọng, chờ
kết quả GDP quý III***



NỘI DUNG

1. CHIẾN THUẬT TUẦN TỚI: *Giao dịch thận trọng, chờ kết quả GDP quý III*
2. PTKT VN-INDEX: *Hướng đến khu vực 915-920 điểm*
3. TIN VĨ MÔ: *3 đoạn cao tốc Bắc Nam khởi công vào 30/09*
4. PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU: *HBC MBBMWG PVT*
5. THỐNG KÊ KHUYẾN NGHỊ BÁO CÁO TUẦN: *16/23 khuyến nghị có hiệu suất dương*
6. VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG: *Ngành bán lẻ tăng tích cực +4.96%*
7. DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN: *Khối ngoại duy trì bán ròng dù quy mô giảm lại*
8. CẬP NHẬT i-INVEST: *Theme_Lãi suất giảm 8.6%*
9. CẬP NHẬT I-BROKER: *SAB 2020Q3*
10. KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

CHIẾN THUẬT TUẦN TỚI: *Giao dịch thận trọng, chờ kết quả GDP quý III*

	Điểm số	Thay đổi (%)
VN-INDEX	908.27	0.81%
GTGD (tỷ VND)	5,853.38	13.29%
Khối ngoại (tỷ VND)	55.98	
HNX-INDEX	131.52	1.80%
GTGD (tỷ VND)	693.42	18.19%
Khối ngoại (tỷ VND)	-40.04	

TTCK	Điểm số	% Ngày	% Tuần	% Tháng
US (S&P500)	3298.46	1.60%	-0.63%	-5.34%
EU (EURO STOXX)	3137.06	-0.71%	-4.47%	-5.38%
China (SHCOMP)	3219.42	-0.12%	-3.56%	-5.42%
Japan (NIKKEI)	23204.62	0.51%	-1.15%	-0.37%
Korea (KOSPI)	2278.79	0.27%	-5.54%	-3.19%
Singapore (STI)	2472.28	0.88%	-1.02%	-2.65%
Thailand (SET)	1244.94	-0.20%	-3.37%	-5.87%
Phillipines (PCOMP)	5838.66	-0.12%	-1.19%	-1.40%
Malaysia (KLCI)	1509.14	0.56%	0.17%	-2.61%
Indonesia (JCI)	4945.79	2.13%	-2.24%	-7.50%
Vietnam (VNIndex)	908.27	-0.03%	0.81%	3.84%

HĐTL	Điểm số	± Basis	GTGD / phiên	HĐM / phiên
VN30F2010	854.90	0.02%	10376.1	25329.8
VN30F2011	852.50	-0.26%	26.2	197.8
VN30F2012	849.90	-0.56%	33.2	714.8
VN30F2103	849.00	-0.67%	14.4	0.0

TTCK VIỆT NAM

Duy trì tuần tăng điểm thứ 2, VN-Index củng cố giá trên ngưỡng tâm lý 900 điểm.

Chịu áp lực tâm lý điều chỉnh của thị trường thế giới, VN-Index vẫn là một trong số ít chỉ số tăng điểm trong khu vực và trên thế giới. Không khác biệt so với vận động của các tuần gần đây, dòng tiền NĐT trong nước vẫn đang chủ động bắt đáy ở nhịp rung lắc và luân chuyển tại các cổ phiếu có triển vọng KQKD quý III tích cực hoặc có tin hỗ trợ. VN-Index tăng 0.8% với 14/19 ngành tăng điểm trong khi có đến 213 cổ phiếu giảm so với 148 cổ phiếu tăng. Càng gần đến thời điểm có tin về KQKD quý II, dòng tiền đang có xu hướng chọn lọc cổ phiếu.

Dấu hiệu phân kỳ giá âm giữa VN-Index và các chỉ báo kỹ thuật cũng cảnh báo biến động giá khó lường trong tuần tới. Dù vậy thời điểm công bố GDP quý III, mùa công bố KQKD và xu hướng giảm lãi suất vẫn đang là các yếu tố hỗ trợ thị trường. Phân hóa thị trường sẽ sớm hơn cùng với thông tin sớm từ KQKD và VN-Index dự báo tiếp tục củng cố giá trên 900 điểm trước khi có vận động xác lập xu hướng kiểm tra các ngưỡng kháng cự tại 925 và 945 điểm

TTCK THẾ GIỚI

Mỹ đang hướng tới thỏa thuận gói kích thích 2.4 nghìn tỷ USD, Châu Âu vật lộn với làn sóng Covid-19 thứ 2 .

Đảng dân chủ đang soạn gói hỗ trợ mới với quy mô 2.4 nghìn tỷ USD bao gồm chi thêm cho trợ cấp thất nghiệp, phát tiền cho dân Mỹ, cho vay doanh nghiệp vừa và nhỏ và hỗ trợ hàng không. Quy mô của gói đề nghị này giảm gần 1 nghìn tỷ so với gói đề xuất trước đó vào tháng 5. Đây là tín hiệu tích cực sau lời kêu gọi cần có thêm gói kích thích kinh tế của Chủ tịch FED trong phiên điều trần trước Quốc hội để tránh cho nền kinh tế Mỹ "va phải tường".

Sau khi sụt giảm tăng trưởng GDP 11.8% trong quý II, Châu Âu tiếp tục đối mặt khó khăn và đối mặt với nguy cơ suy thoái kép sau khi các chính phủ thông báo lệnh phong tỏa mới, hoặc giảm tốc độ mở cửa nền kinh tế do số ca lây nhiễm tăng mạnh. Các nước Châu Âu như Tây Ban Nha và Pháp đã có ca nhiễm trên 10 nghìn ca mỗi ngày. Chỉ số PMI tổng hợp tháng 9 chỉ ở mức 50.1, thấp nhất trong 3 tháng. Các biện pháp chống dịch sẽ còn ảnh hưởng đến ngành dịch vụ và khiến kinh tế chậm lại.

TTCK thế giới bị ảnh hưởng tiêu cực trong tuần quá, các thị trường chứng khoán Châu Âu dần dần đà giảm trong khi thị trường Mỹ, Nhật, Trung Quốc tiếp tục suy yếu. Việt Nam và Malaysia là 2 trong số ít các thị trường tăng điểm. Thị trường hàng hóa có mức giảm -2.6%, dẫn đầu là mức giảm của các kim loại quý gồm vàng (-4.5%), bạc (-14.3%). USD Index tăng 1.5%, mức tăng so với hầu hết các tiền tệ khác. Thị trường các nước phát triển tăng mạnh thời gian qua trong khi viễn cảnh kinh tế kém sáng sủa đang tạo áp lực điều chỉnh lên các chỉ số trong ngắn hạn.



PTKT VN-INDEX: Hướng đến khu vực 915-920 điểm

Đồ thị tuần: VNIndex có một tuần tăng điểm và tiến sát ngưỡng 910 điểm sau khi đã tiếp cận trở lại khu vực kháng cự 900 vào tuần trước đó. Chỉ số đã vượt lên trên cả 3 đường SMA20, 50, 200 đồng thời cũng chạm vào biên trên của dải Bollinger. ADX tiếp tục sụt giảm xuống dưới giá trị 17 nhưng các chỉ báo kỹ thuật vẫn đang nghiêng về chiều hướng tích cực, trong khi đó, khối lượng giao dịch tăng nhẹ so với tuần trước đó và đang ở trên mức trung bình 20 tuần gần nhất. Đường MACD vẫn đang duy trì trên đường tín hiệu với khoảng cách đang có chiều hướng mở rộng. Ngưỡng hỗ trợ của chỉ số trong ngắn hạn là tại khu vực xung quanh 900 điểm, tương ứng với giá trị hiện tại của SMA200.

Một vài đặc điểm chú ý của đồ thị ngày:

- SMA50 vừa cắt lên trên SMA200, góp phần củng cố đà tăng trung hạn.
- Thanh khoản thị trường giữ ổn định ở sát giá trị trung bình 20 phiên.

Nhận định: VNIndex đang ở trong trạng thái tiếp tục đà tăng khi vừa vượt qua vùng điểm xung quanh 900 qua đó mở ra viễn cảnh lạc quan hơn trong thời gian tới. Việc thanh khoản đang duy trì giá trị khá tốt và ổn định cho thấy các nhà giao dịch trên thị trường hiện nay vẫn đang hoạt động tương đối tích cực khi mà tâm lý thận trọng đã dần được cởi bỏ. Theo đánh giá hiện tại thì VNIndex trong tuần tới sẽ duy trì nhịp tăng và hướng đến vùng kháng cự tiếp theo tại khu vực 915-920 điểm. Mặt khác, S&P Global Ratings vừa dự báo rằng tăng trưởng kinh tế Việt Nam sẽ đứng thứ hai châu Á trong năm 2020 nên thị trường chứng khoán nhiều khả năng tiếp tục vận động khả quan từ nay đến cuối năm.

Đồ thị



Nguồn: BSC Research



TIN VĨ MÔ: 3 đoạn cao tốc Bắc Nam khởi công vào 30/09

VIỆT NAM:

- Sáng 26/9, Bộ GTVT cho biết, theo kế hoạch được Chính phủ chấp thuận, ngày 30/9 tới, sẽ đồng loạt khởi công 3 đoạn cao tốc Bắc - Nam chuyển từ đầu tư BOT sang đầu tư công. 3 đoạn: Mai Sơn – Quốc lộ 45, Vĩnh Hảo – Phan Thiết, Phan Thiết – Dầu Giây.
- Thủ tướng cho phép mở lại đường bay tới Thái Lan và tăng tần suất các chuyến bay thương mại quốc tế. Cục Hàng không dự kiến có 4 chuyến bay quốc tế hạ cánh tại Hà Nội (tổng số tối đa là 1.304 ghế), 5 chuyến bay hạ cánh tại TP.HCM (tổng số tối đa 1.290 ghế).
- Đại diện NHNN cho biết, đến cuối tháng 8/2020, tăng trưởng tín dụng đạt 4.75% và đến ngày 16/9/2020 đạt 4.81%. Đến ngày 15/9/2020, tổng phương tiện thanh toán M2 tăng 7,58% so với cuối năm 2019. NHNN sẽ cân nhắc điều chỉnh mục tiêu tăng trưởng tín dụng đối với từng TCTD, điều chỉnh các công cụ chính sách tiền tệ, trong đó có lãi suất, nếu cần thiết để hỗ trợ nền kinh tế.
- Tổng cục Đường bộ Việt Nam đề nghị Bộ Giao thông vận tải phê duyệt báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án đường tránh phía Đông thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, với tổng mức đầu tư khoảng 799 tỷ đồng.

THẾ GIỚI:

- NHTW Trung Quốc duy trì lãi suất điều hành kỳ hạn một năm là 3.85%, kỳ hạn năm năm là 4.65%.
- Trong phiên điều trần trước quốc hội Mỹ, Chủ tịch FED nhận xét vĩ mô cải thiện tương đối trong nhiều chỉ tiêu, tuy nhiên ảnh hưởng của dịch bệnh vẫn hiện hữu, và việc hồi phục khả năng đình trệ nếu không có những gói cứu trợ tiếp theo đối với các hộ gia đình, doanh nghiệp nhỏ.
- Theo EIA, dự trữ dầu thô Hoa Kỳ giảm 1.639 triệu thùng trong tuần kết thúc hôm 18/9, sau khi giảm 4.389 triệu thùng trong tuần liền trước.
- Tại Mỹ, PMI sản xuất tăng lên mức 53.5 điểm trong tháng 9, từ mức 53.1 điểm trong tháng 8. PMI dịch vụ giảm xuống mức 54.6 điểm trong tháng 9, từ mức 55.0 điểm trong tháng 8. PMI hỗn hợp giảm xuống mức 54.4 điểm trong tháng 9, từ mức 54.6 điểm trong tháng 8.
- Một quan chức đảng Dân chủ tại Hạ viện Mỹ cho biết một gói cứu trợ trị giá 2,200 tỷ USD có thể được đưa ra bỏ phiếu trong tuần tới. Lãnh đạo đảng Dân chủ tại Hạ viện cũng cho biết đang tiếp tục thương thảo cùng đại diện chính phủ đối với gói cứu trợ tiếp theo.

THÔNG TIN LƯU Ý TUẦN TIẾP THEO:

- Dòng tiền nội ổn định, vận động luân chuyển tiếp tục hỗ trợ cho xu hướng ngắn hạn.
- Các chỉ tiêu kinh tế vĩ quý III và tháng 9: GDP quý III, các chỉ số PMI, FDI, CPI, NXK, ... tháng 9.
- Ngày 28/9, Chủ tịch ECB phát biểu. 30/9, Chỉ số PMI Trung Quốc; GDP Anh điều chỉnh lần cuối; GDP điều chỉnh lần cuối, PMI, Dự trữ dầu thô của Mỹ. 01/10, Chỉ số PMI của Anh; Đơn xin trợ cấp thất nghiệp, PMI của Mỹ và Canada. 02/10, Tỷ lệ thất nghiệp và niềm tin tiêu dùng Nhật; Tỷ lệ thất nghiệp, thay đổi bảng lương phi nông nghiệp của Mỹ.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

HBC

10.95

Upside 14.16%

CTCP Tập đoàn Xây
dựng Hòa Bình

Xu hướng hiện tại

Tăng giá

Khuyến nghị
kỹ thuật

Tích cực

Giá mục tiêu 12.5

Giá cắt lỗ 10

Kháng cự 11.5

Hỗ trợ 10.75

MACD ↑

RSI ↑

Moving Average ↑

Thanh khoản ↑



Nguồn: BSC Research

MBB

19.6

Upside 14.80%

Ngân hàng TMCP
Quân Đội

Xu hướng hiện tại

Tăng giá

Khuyến nghị
kỹ thuật

Khả quan

Giá mục tiêu 22.5

Giá cắt lỗ 18

Kháng cự 19.75

Hỗ trợ 18.75

MACD ↑

RSI ↓

Moving Average ↑

Thanh khoản ↔



Nguồn: BSC Research



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU



Nguồn: BSC Research



Nguồn: BSC Research



CẬP NHẬT HIỆU SUẤT PTKT Tuần

Thống kê các khuyến nghị chưa đóng vị thế

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ	Khuyến nghị hiện tại
20/9/20	NTP	33.3	37	30.7	33.2	5	-0.30%	Có thể tiếp tục mua
20/9/20	SHS	11.9	13.5	11	11.9	5	0.00%	Có thể tiếp tục mua
20/9/20	STK	15.15	17	14.25	15.5	5	2.31%	Có thể tiếp tục mua
20/9/20	FRT	24.9	29	23	24.4	5	-2.01%	Có thể giữ nguyên vị thế
13/9/20	ACV	61.3	70	55	63.3	12	3.26%	Có thể tiếp tục mua
13/9/20	BSR	6.7	7.5	6.5	6.8	12	1.49%	Có thể giữ nguyên vị thế
13/9/20	GEG	15.52	18.76	14.08	16.2	12	4.38%	Có thể tiếp tục mua
13/9/20	LDG	6.59	8	6	6.88	12	4.40%	Có thể giữ nguyên vị thế
13/9/20	SHB	14.6	17	13	15.4	12	5.48%	Có thể tiếp tục mua
6/9/20	VJC	107.6	118	103.5	105.6	19	-1.86%	Có thể giữ nguyên vị thế
6/9/20	VPB	23.45	25.5	22	23.3	19	-0.64%	Có thể giữ nguyên vị thế
30/8/20	PNJ	60.8	65	55	62	26	1.97%	Có thể tiếp tục mua
30/8/20	NKG	7.5	9.5	6.8	8.39	26	11.87%	Có thể tiếp tục mua
23/8/20	VTP	98.18	117.13	93.36	103.8	33	5.72%	Có thể giữ nguyên vị thế
16/8/20	AAA	11.76	12.96	11.05	12.25	40	4.17%	Có thể giữ nguyên vị thế
16/8/20	CTI	13.45	16	12	14.6	40	8.55%	Có thể giữ nguyên vị thế
9/8/20	C4G	8.3	10.5	7	9.3	47	12.05%	Có thể giữ nguyên vị thế
2/8/20	MSN	50.5	60	48	54.7	54	8.32%	Có thể giữ nguyên vị thế
2/8/20	VIC	87.5	97	80	92.8	54	6.06%	Có thể giữ nguyên vị thế
26/7/20	DBC	47.79	55.73	39.26	46.75	61	-2.18%	Có thể giữ nguyên vị thế
5/7/20	VRG	18.8	24	14.5	18.2	82	-3.19%	Có thể giữ nguyên vị thế
21/6/20	VEA	45	51.5	38.5	43.9	96	-2.44%	Có thể giữ nguyên vị thế
7/6/20	HCM	19.29	23.3	15.8	20.2	110	4.72%	Có thể tiếp tục mua
Chú thích:		(*) Trạng thái kỹ thuật không tốt			(**) Tiệm cận giá mục tiêu			

Thống kê các khuyến nghị đã đóng vị thế

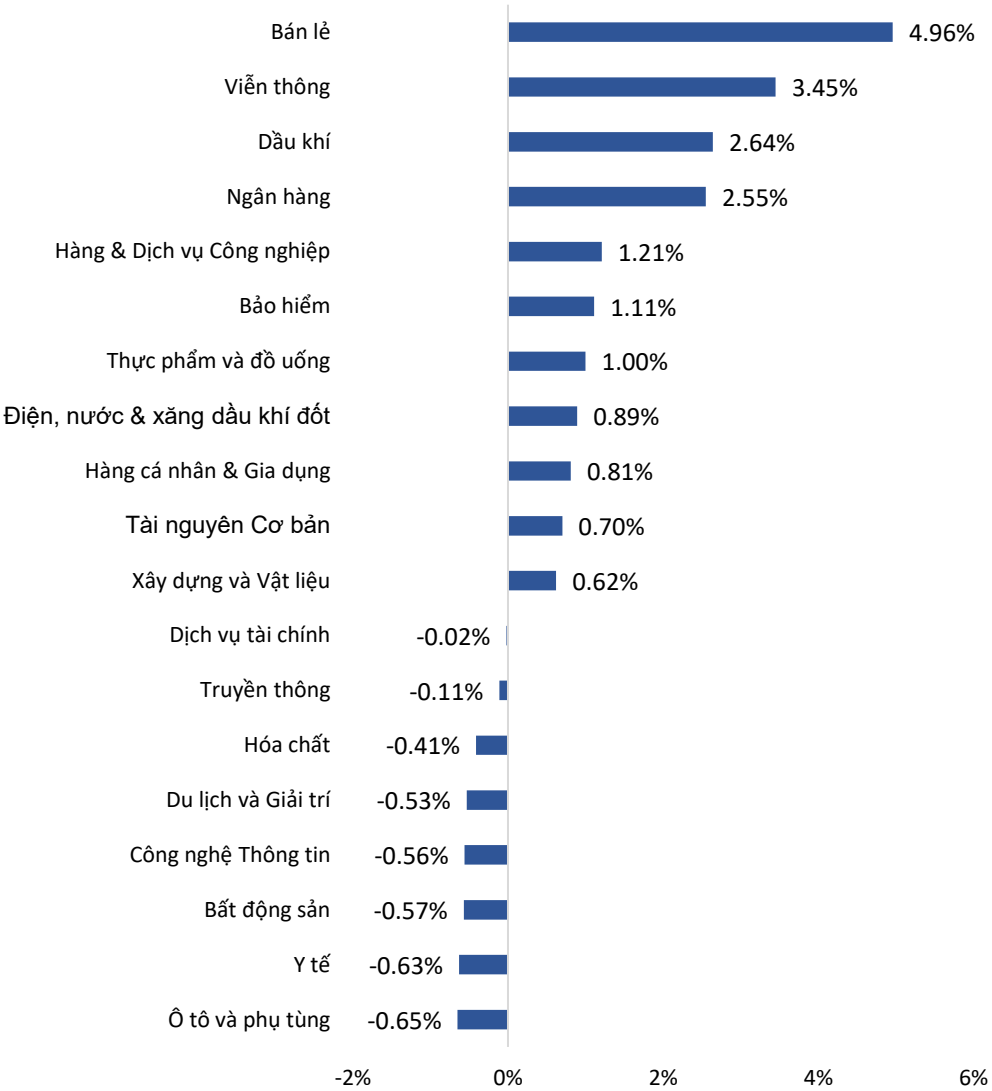
Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ
6/9/20	DRC	17.45	19	16	TP	9	8.88%
6/9/20	MPC	27.8	30.5	25.5	TP	8	9.71%
6/9/20	HSG	11.85	13	11	TP	9	9.70%
30/8/20	VND	12.15	13.5	11.5	TP	24	11.11%
30/8/20	APG	11.8	13	11.5	SL	2	-2.54%
23/8/20	ANV	16.4	18	14.7	TP	15	9.76%
23/8/20	AST	45.3	49	40	TP	9	8.17%
23/8/20	DPM	15.4	16.5	14	TP	8	7.14%
23/8/20	HVN	24.2	26	21	TP	9	7.44%
16/8/20	DPG	21.85	26	20	TP	31	18.99%
16/8/20	VPG	13	15	11.5	SL	16	-11.54%
16/8/20	BCC	6.7	7.5	6.5	TP	3	11.94%
9/8/20	REE	34.6	38	32.5	TP	32	9.83%
9/8/20	KSB	24.2	26.5	21.5	TP	5	9.50%
9/8/20	BMI	21.65	23.5	20.5	TP	16	8.55%
Chú thích:		Danh sách thống kê 15 mã đóng vị thế gần nhất					
		TP - Đã chốt lời			SL - Đã cắt lỗ		
Thống kê		Số khuyến nghị lãi	Số khuyến nghị lỗ	Hiệu suất KN lãi	Hiệu suất KN lỗ	Hiệu suất bình quân	Số ngày nắm giữ bình
Chưa chốt		16	7	5.30%	-1.80%	3.14%	34
Đã chốt		27	28	12.12%	-9.00%	1.37%	18



VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Ngành	% Ngày	%Tuần	% Tháng	CP tiêu biểu			
Bán lẻ	4.96%	4.96%	4.96%	MWG	6.35%	PNJ	2.65%
Viễn thông	3.45%	3.45%	3.45%	VGI	1.85%	FOX	0.40%
Dầu khí	2.64%	2.64%	2.64%	PLX	2.38%	GAS	0.83%
Ngân hàng	2.55%	2.55%	2.55%	VCB	3.74%	VPB	0.22%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	1.21%	1.21%	1.21%	GDM	-1.04%	VSC	-0.29%

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
Dầu WTI	USD/bbl.	39.51	-1.05%	-4.10%	-8.00%	PVD, PVT	GAS, BSR
Dầu Brent	USD/bbl.	41.45	-0.77%	-4.30%	-10.50%	PVD, PVT	GAS, BSR
Xăng	USd/gal.	117.22	-0.77%	-4.30%	-7.00%	HVN, VJC	PLX, OIL
Vàng	USD/oz.	1,859.38	-0.21%	-4.40%	-3.60%	PNJ	
Bạc	USD/oz.	22.20	-2.54%	-17.90%	-16.30%	PNJ	
Đậu tương	USd/bu.	1,004.50	-0.99%	-2.30%	10.90%	DBC, QNS	HKB
Lúa mì	USd/bu.	542.75	-1.14%	-2.40%	2.80%	AFX	
Sữa	USD/cwt	18.55	0.54%	-2.60%	9.70%	KDC	VNM, GTN, QNS
Cao su	JPY/kg	173.70	1.17%	0.00%		DPR, PHR, HAG,	DPR, PHR, HAG,
Đường	USd/lb.	13.33	-0.60%	3.20%	-0.40%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
Cà phê	USd/lb.	110.50	-0.14%	-7.80%	-7.80%	VCF, CTP	CTP, DLG
Đồng	USD/MT	6,604.50	-2.59%	-2.50%	1.80%	CAV, SAM, TGP,	MSN, ACM, BGM
Thép	CNY/MT	520.15	0.30%	-1.70%	-3.90%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG
Nhôm	USD/MT	1,754.50	-1.24%	-2.30%	-0.60%	CAV, SAM, TGP,	
Quặng sắt	CNY/MT	112.18	-0.08%	-4.00%	-5.70%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/MT	61.85	1.06%	4.30%	20.20%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC,



Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, BSC Research



VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Top tăng điểm số VN-Index

Mã	% tăng	Điểm số
VCB	+3.74%	3.227
STB	+14.16%	0.87
BHN	+20.97%	0.81
MWG	+6.35%	0.76
VNM	+1.03%	0.64
TCB	+2.75%	0.59
MBB	+4.53%	0.58
LGC	+16.70%	0.44
PLX	+2.38%	0.44
CTG	+1.55%	0.418
Tổng		8.775

Top giảm điểm số VN-Index

Mã	% giảm	Điểm số
VIC	-1.28%	-1.138
SAB	-0.95%	-0.324
BCM	-2.16%	-0.261
BID	-0.49%	-0.226
GVR	-0.86%	-0.112
NVL	-0.63%	-0.109
TTA	-11.11%	-0.091
FPT	-0.78%	-0.088
THI	-13.39%	-0.066
HRC	-13.40%	-0.06
Tổng		-2.475

Khối ngoại mua ròng

Mã	Mua ròng	SHNN
VCB	146.83	23.55
PLX	124.69	16.08
VRE	107.51	30.91
FUEFVN	93.82	
SSI	86.73	49.68
FUESSVFL	72.29	
DPM	29.18	11.94
KDC	26.52	24.13
HSG	18.80	9.97
BVH	18.18	28.22
Tổng	724.54	

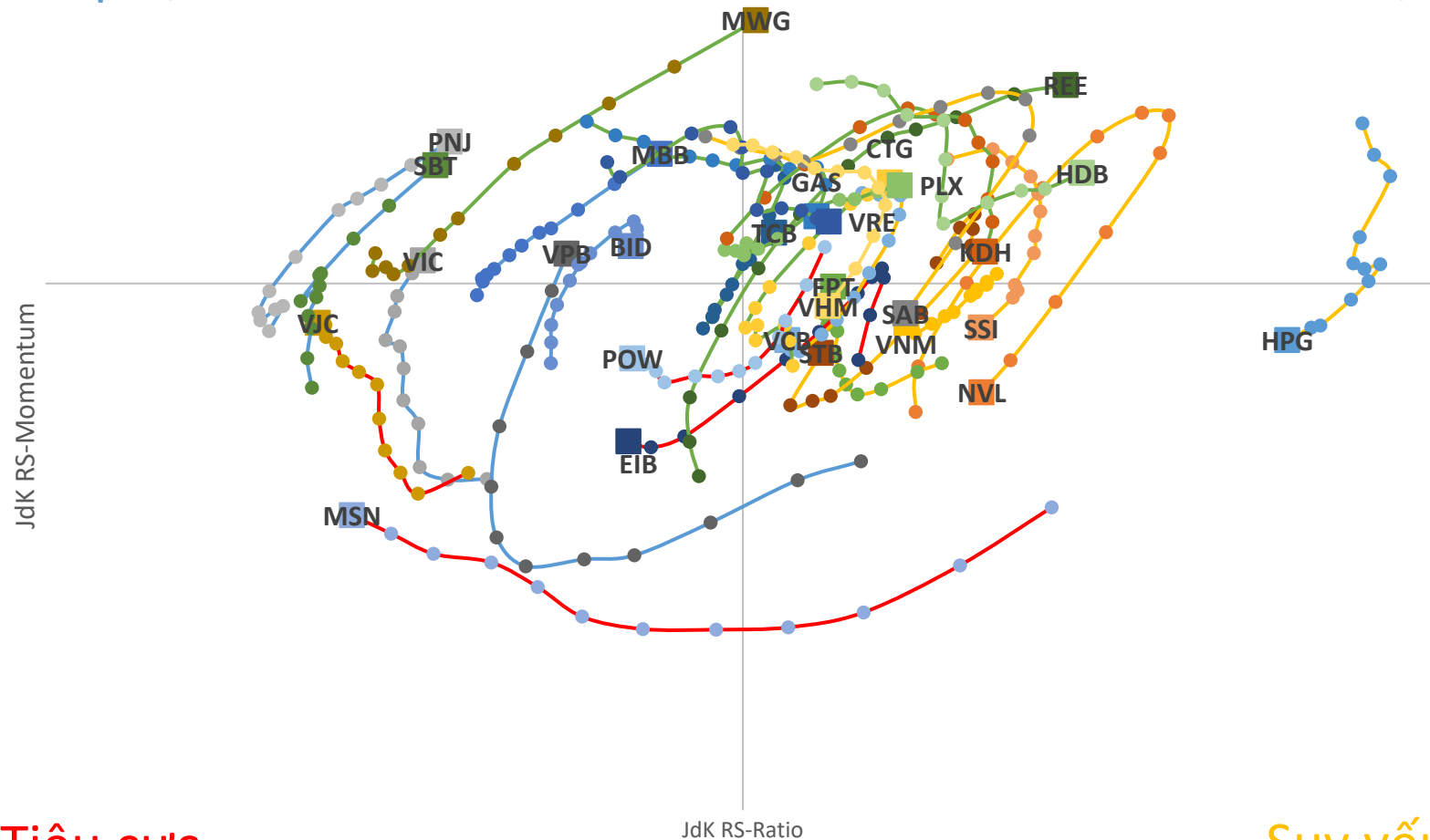
Khối ngoại bán ròng

Mã	Mua ròng	SHNN
HPG	-147.42	34.27
VHM	-145.59	22.13
GAS	-46.09	3.19
BID	-40.65	17.48
KDH	-38.31	41.69
VND	-37.43	34.44
CRE	-34.59	
KBC	-32.85	19.01
CII	-27.48	35.29
PMC	-25.12	22.34
Tổng	-575.54	

Hồi phục

Ma trận tương quan cổ phiếu thuộc VN30 vs. VN-Index

Tích cực



Tiêu cực

Suy yếu

Chú thích: những cổ phiếu nằm trong góc

- Tích cực → nên trong danh sách mua
- Suy yếu → nên trong danh sách theo dõi cho một điều chỉnh giảm
- Tiêu cực → nên trong danh sách tránh
- Hồi phục → nên trong danh sách theo dõi cho một vận động tăng

Nguồn: Bloomberg, BSC Research



DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN

Vận động khối ngoại trên sàn HSX			
	Ngày	Tuần	Tháng
Giá trị mua	7.84	21.16	134.70
Giá trị bán	6.26	61.21	271.52
Mua / bán ròng	1.58	-40.04	-136.83
Giao dịch tự doanh			
	Ngày	Tuần	Tháng
Giá trị mua	258.15	1,201.12	5,148.94
Giá trị bán	158.71	778.09	5,125.70
Mua / bán ròng	99.43	423.03	23.23
Tự doanh mua ròng	Giá trị mua (tỷ VND)	Tự doanh bán ròng	Giá trị bán (tỷ VND)
HPG	169.52	FUEVFN30	-93.55
VCB	105.20	TCB	-75.49
CRE	73.26	FUESSVFL	-68.29
STB	64.43	DPM	-29.95
VPB	33.89	HSG	-16.82
MBB	31.61	DRC	-9.65
VNM	31.50	BMP	-6.70
FPT	30.00	DGC	-3.95
CTG	21.99	GTN	-2.73
E1VFN30	21.63	DCM	-2.51

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (tr. USD)		
					1W	1M	3M
VNM	377.10	14.56	0.00	-0.75%	0.00	0.00	18.67
FTSE	240.68	28.98	0.00	-1.68%	1.81	0.28	6.69
iShare	378.15	25.99	0.00	-1.27%	0.00	0.00	0.00
E1VFN30	259.73	0.62	0.10	0.16%	1.41	10.73	12.69
FUEVFN30	94.54	0.57	2.30	0.04%	3.18	17.24	29.79
FUESSVFL	33.28	0.44	2.50	0.27%	1.07	-1.88	3.14
FUESSVN30	2.61	0.46	0.00	-0.07%	0.00	0.04	
VN100	2.92	0.48	0.00	0.25%	0.38	0.46	
KIM	175.48	10.90	0.00	-1.15%	3.24	5.30	9.22
PREMIA	20.76	9.18	0.00	-0.67%	0.00	-4.31	-4.03

Nhận định: Khối ngoại có những phiên mua bán ròng xen kẽ, tuy nhiên xu thế bán ròng chưa thay đổi cùng với hoạt động thoái vốn tại khu vực thị trường mới nổi và thị trường biên. Các ETF VN30 và Diamond vẫn đang tăng được quy mô, các ETFs khác duy trì cân bằng.

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, BSC Research



CẬP NHẬT i-BROKER

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
SAB 2020Q3	17/9/20	Khuyến nghị THEO DÕI; Giá mục tiêu 193300; Giá tại Publish 188200 Định giá: BSC khuyến nghị THEO DÕI SAB với giá mục tiêu là 193,300 đồng/cp, upside 2.7% so với giá ngày 15/9/2020 dựa trên 2 phương pháp DCF và PE với mức PE mục tiêu là 29x (tăng so với PE mục tiêu là 24x). Chúng tôi nâng định giá PE với kỳ vọng Sabeco phục hồi nhờ: (1) Kích cầu tiêu dùng thông qua các chương trình quảng cáo, khuyến mãi; (2) Tái cơ cấu hàng tồn kho và kênh bán hàng hiệu quả; (3) Tối ưu hóa chi phí nhờ áp dụng chương trình Sabeco 4.0 và hưởng lợi giá NVL thấp.
PNJ 2020Q3	7/9/20	Khuyến nghị THEO DÕI; Giá mục tiêu 65000; Giá tại Publish 60000 Dự báo KQKD: BSC dự báo DTT và LNST của PNJ FY2020E lần lượt là 15,874 tỷ đồng (-6.6% Y/Y) và 881 tỷ đồng (-25.9% Y/Y) tương đương EPS fw 2020E là 3,877 VND/CP (đã trừ QKTPL), PE fw = 15.6x và PB fw = 2.7x. LNST giảm -25.9% YoY so với báo cáo trước là -11.8% YoY do thay đổi giả định Rủi ro Đầu tư: (1) Sức mua trang sức của người dân đang chững lại, đặc biệt ở TTTM do dịch bệnh COVID-19, (2) Doanh thu xuất khẩu và bán sỉ giảm tương đối do nhu cầu giảm, (3) Chi phí lãi vay tăng làm giảm LNST.
VNM 2020Q3	27/8/20	Khuyến nghị THEO DÕI; Giá mục tiêu 122100; Giá tại Publish 118000 Dự báo KQKD: BSC điều chỉnh dự báo KQKD 2020 của VNM với DTT và LNST đạt lần lượt là 60,386 tỷ đồng (+7.2% YoY) và 11,300 tỷ đồng (+6.8% YoY), tương đương EPS fw là 6,043đ , PE fw là 19.3x , PB fw là 5.9x. Thay đổi dự phóng LNST tăng +6.8% so với báo cáo trước (+4.6% YoY) do giả định về tăng biên gộp, giảm chi phí SGA/DTT và tăng doanh thu tài chính. Catalyst: IPO Công ty Sữa Mộc Châu vào cuối Q3 giúp tăng minh bạch. Trả cổ tức bằng tiền 20% và phát hành cổ phiếu thưởng 20% vào 30/09/2020.
Express BMP 2020Q3	27/8/20	Khuyến nghị THEO DÕI; Giá mục tiêu 59500; Giá tại Publish 57000 Dự báo KQKD: BSC ước tính doanh thu thuần năm 2020 của BMP đạt 4,461 tỷ (+2.9% YoY) với sản lượng tiêu thụ tăng 3% YoY, đạt 108,150 tấn do đánh giá tình hình xây dựng nói chung khó khăn hơn trong 2H2020. Với giả định giá hạt nhựa bình quân giảm 3% so với cùng kỳ, LNST ước đạt 496.4 tỷ đồng (+17.8% YoY), tương đương với EPS = 5,458 đồng/CP.
VGT 2020Q3	28/7/20	Khuyến nghị THEO DÕI; Giá mục tiêu ; Giá tại Publish 7300 Dự báo KQKD: Năm 2020, tập đoàn đặt kế hoạch doanh thu và lợi nhuận trước thuế lần lượt là 14,640 tỷ (-27.3% YoY) và 381 tỷ (-50.2% YoY), tương ứng với EPS fw 2020 là 444 VND/cp, P/E fw 2020 là 16.4. Rủi ro Đầu tư: (1) Tình hình dịch bệnh Covid – 19 ảnh hưởng tiêu cực đến tốc độ phục hồi của đơn hàng truyền thống trong 6 tháng cuối năm, (2) Rủi ro phá sản từ khách hàng của các công ty thành viên trong Tập đoàn

Sử dụng iBroker tại đây [Link](#)

Hướng dẫn sử dụng [Link](#)

Room tư vấn Skype

Room tư vấn Zalo



CẬP NHẬT i-INVEST

* Danh mục đáng chú ý trong tuần: Theme_Lãi suất giảm_8.6%

Danh mục	Hiệu suất danh mục						Độ lệch chuẩn
	Ngày	Tuần	Tháng	Quý	Nửa năm	Năm	
Chủ đề (Click để xem báo cáo)	23/25 danh mục Chủ đề có mức hiệu suất tháng tốt hơn VNINDEX						
Lãi suất giảm	-0.1%	-0.2%	8.6%	21.7%	21.7%	17.9%	33.1%
Xây dựng	0.1%	0.9%	7.2%	22.4%	22.4%	13.1%	31.3%
Đầu tư công	0.0%	0.4%	7.2%	23.4%	23.4%	16.4%	27.5%
Cổ tức cao - Thanh khoản tốt	1.7%	2.2%	7.1%	18.3%	18.3%	20.9%	22.1%
Bảo hiểm & Chứng khoán	0.4%	1.2%	6.6%	16.1%	16.1%	9.0%	31.0%
Corona Avengers	-0.2%	0.5%	6.1%	15.2%	15.2%	11.0%	36.1%
Ngân Hàng	0.3%	2.7%	5.5%	19.6%	19.6%	9.3%	34.5%
Cổ phiếu đầu ngành tài chính	0.6%	3.5%	5.5%	12.9%	12.9%	0.4%	32.5%
VN FinSelect	0.4%	3.1%	5.4%	12.4%	12.4%	0.2%	30.7%
Vật liệu Xây dựng	0.1%	-0.5%	5.2%	17.9%	17.9%	15.2%	29.3%
Chiến tranh thương mại	-0.1%	0.1%	5.1%	20.6%	20.6%	4.3%	31.5%
Stay-at-home	-0.1%	0.6%	4.9%	18.8%	18.8%	24.3%	34.7%
Cổ phiếu cơ sở Chứng quyền	0.2%	1.3%	4.9%	15.8%	15.8%	2.9%	28.3%
Hàng tiêu dùng	-0.2%	1.7%	4.9%	16.5%	16.5%	6.9%	30.3%
Cổ phiếu hết room ngoại	-0.3%	1.0%	4.8%	17.1%	17.1%	-0.9%	30.9%
Top 10 cổ phiếu VN30	0.8%	1.9%	4.3%	14.5%	14.5%	0.5%	29.0%
Tăng trưởng - định giá hấp dẫn	-0.2%	2.0%	4.3%	14.9%	14.9%	-7.7%	33.4%
Bất động sản Khu công nghiệp	-0.6%	0.1%	4.2%	20.1%	20.1%	21.0%	30.6%
Nước & Năng lượng	-0.3%	0.8%	4.2%	17.2%	17.2%	5.4%	26.9%
VN Diamond	-0.3%	1.7%	4.2%	14.2%	14.2%	-6.0%	32.0%
Dầu khí	-0.2%	1.1%	4.1%	12.6%	12.6%	-13.9%	40.3%
FTSE Việt Nam	0.0%	0.2%	3.3%	8.6%	8.6%	-3.0%	26.1%
MSCI frontier 100 Việt Nam	0.1%	0.5%	3.0%	9.1%	9.1%	-5.5%	26.0%
Cổ phiếu ngành Dược	-0.7%	-0.3%	2.7%	15.6%	15.6%	5.9%	22.3%
Bất động sản & Khu công nghiệp	-0.3%	-0.2%	1.3%	15.6%	15.6%	2.3%	25.7%

Danh mục	Hiệu suất danh mục						Độ lệch chuẩn
	Ngày	Tuần	Tháng	Quý	Nửa năm	Năm	
Mục tiêu	9/9 danh mục Mục tiêu có mức hiệu suất tháng tốt hơn VNINDEX						
S21	-0.3%	1.2%	7.2%	19.1%	19.1%	2.9%	28.9%
L22	0.1%	2.2%	6.5%	17.9%	17.9%	0.1%	29.0%
S32	-0.8%	1.4%	5.3%	15.0%	15.0%	-6.8%	34.9%
L32	0.3%	0.9%	5.2%	13.8%	13.8%	-8.1%	31.9%
S11	0.2%	-0.1%	4.9%	15.9%	15.9%	15.1%	26.9%
L11	-0.1%	1.3%	4.1%	14.3%	14.3%	1.5%	25.6%
M12	0.0%	1.2%	4.0%	12.8%	12.8%	0.5%	26.6%
M22	0.0%	1.6%	4.0%	13.8%	13.8%	7.8%	27.0%
M31	-0.2%	1.6%	3.5%	16.3%	16.3%	1.0%	31.8%
Khẩu vị Rủi ro	3/3 danh mục Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tháng tốt hơn VNINDEX						
MID1	0.2%	0.1%	5.6%	19.3%	19.3%	15.1%	26.7%
HIGH3	0.0%	0.8%	4.6%	14.1%	14.1%	-1.0%	29.6%
LOW1	-0.1%	1.0%	4.1%	10.6%	10.6%	-0.7%	26.7%
INDEX							
VNINDEX	0.0%	0.8%	3.0%	10.1%	10.1%	-5.5%	25.4%
VN30INDEX	0.2%	1.6%	3.7%	10.9%	10.9%	-2.8%	26.7%

Tham chiếu chỉ số VNINDEX

Danh mục	Tổng số	Ngày		Tuần		Tháng	
		Thắng	Thua	Thắng	Thua	Thắng	Thua
Chủ đề	25	12	13	13	12	23	2
Mục tiêu	9	4	5	8	1	9	0
Rủi ro	3	2	1	2	1	3	0

*Để xem chi tiết danh mục xin vui lòng đăng nhập vào BSC i-Invest theo đường link:

<https://invest.bsc.com.vn/#/login>



KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG



Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

<http://www.bsc.com.vn>

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639

Bloomberg: RESP BSCV <GO>

